TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2023/QĐCNTTLH	*Quận N, ngày 11 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn O.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của Nguyễn Thị Thảnh và ông Nguyễn Văn O.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 tháng 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Th, nơi cư trú: Số 17/1/190 đường L, phường M, quận N, thành phố H.

- Người bị kiện: Ông Nguyễn Văn O; nơi cư trú: Số 247 đường L, phường L, quận N, thành phố H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn O thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn O có một con chung là Nguyễn Thị Kim O, sinh ngày 16/4/1984. Hiện con Nguyễn Thị Kim O đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn O tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Dũng